TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2022/QĐST-HNGĐ	*D, ngày 06 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 95/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 04 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Ái L**, sinh năm 1966.
Địa chỉ: Tổ dân phố Dinh T1, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa.
* Bị đơn: Ông **Trần Chí C**, sinh năm 1966.
Địa chỉ: Tổ dân phố Dinh T1, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Ái L và ông Trần Chí C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Con chung Trần Huỳnh Chí N - sinh năm 1992 và Trần Huỳnh Chí Đ - sinh năm 1996 đều đã trưởng thành, khỏe mạnh nên bà L, ông C không có yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà L và ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết về yêu cầu chia tài sản chung.

- Về án phí: Bà Huỳnh Thị Ái L nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm *(trong đó bà L tự nguyện nộp thay cho ông C 75.000 đồng tiền án phí)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0007791 ngày 13 tháng 04 năm 2022 của Chi cục thi hành

án dân sự huyện D - Khánh Hòa. Do đó, bà L và ông C đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, hoàn lại cho bà L 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện D;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn D
(nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Tín

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105/2020/QĐST-HNGĐ	*D, ngày 26 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 155/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Hồng Phi,** sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn Trung 3, xã Diên Điền, huyện D, Khánh Hòa.

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh Tuấn**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn Trung 3, xã Diên Điền, huyện D, Khánh Hòa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Hồng Phi và ông Nguyễn Thanh Tuấn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Con chung Nguyễn Thanh Điền - sinh ngày 25/7/2001 đã trưởng thành, khỏe mạnh nên bà Phi và ông Tuấn không có yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Nguyễn Thị Hồng Phi trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Hoàng Khánh Thy - sinh ngày 19/5/2014. Bà Phi không yêu cầu ông Tuấn cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Tuấn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung nếu xét thấy cần thiết bà Phi, ông Tuấn có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Phi và ông Tuấn không yêu cầu Tòa án giải quyết về yêu cầu chia tài sản chung.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng Phi nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm *(trong đó bà Phi tự nguyện nộp thay cho ông Tuấn 75.000 đồng tiền án phí)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0007519 ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D - Khánh Hòa. Do đó, bà Phi và ông Tuấn đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, hoàn lại cho bà Phi 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện D;
- Các đương sự;
- UBND xã Diên Điền (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Tín